

# Sức vươn của thành phố trẻ

Năm 2014, TP Cần Thơ kỷ niệm 10 năm thành lập thành phố trực thuộc Trung ương. Trong 9 năm qua, với những nỗ lực vượt bậc của toàn hệ thống chính trị, thành phố đã đạt những kết quả quan trọng trong phát triển kinh tế- xã hội, từng bước thể hiện vai trò trung tâm vùng ĐBSCL. Mặc dù chặng đường phát triển phía trước còn nhiều gập ghềnh, do xuất phát điểm thấp, nhưng TP Cần Thơ đang nỗ lực trở thành một đô thị vùng, kết nối với các địa phương ĐBSCL tạo thành vùng kinh tế năng động của cả nước.

Nhiều kết quả khả quan...



Đường Hòa Bình. Ảnh: ANH KHOA.

Trước năm 2004, định hướng phát triển tỉnh Cần Thơ (cũ) chủ lực là nông nghiệp. Ngày 1-1-2004, tỉnh Cần Thơ được chia tách thành 2 đơn vị hành chính là TP Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang; ngày 17-2-2005, Bộ Chính trị ra Nghị quyết 45 về xây dựng và phát triển Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa xác định Cần Thơ là trung tâm công nghiệp, thương mại- dịch vụ, trung tâm tài chính, giáo dục- y tế, văn hóa và là thành phố động lực vùng ĐBSCL. Trên cơ sở này, hạ tầng cơ sở được quan tâm đầu tư, sự nghiệp kiến thiết đô thị bước đầu đã thay đổi diện mạo thành phố cả nội và ngoại thành. Năm 2009, Cần Thơ trở thành đô thị loại I khẳng định sự nỗ lực của toàn hệ thống chính trị và đạt mục tiêu theo Nghị quyết 45. Các công trình giao thông trọng điểm như: cầu Cần Thơ, sân bay quốc tế Cần Thơ, đường nối Vị Thanh- Hậu Giang (giai đoạn I), tuyến đường Mậu Thân - sân bay Trà Nóc, tuyến giao thông Bốn Tổng - Một Ngàn... đưa vào sử dụng đã góp phần đưa

Cần Thơ trở thành đầu mối quan trọng về giao thông vận tải nội vùng và liên vận quốc tế.

Theo các báo cáo kinh tế- xã hội của TP Cần Thơ, từ năm 2004 đến nay, cơ cấu kinh tế của thành phố có sự chuyển biến rõ nét, chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh từng bước được cải thiện, thu nhập bình quân đầu người tăng. Trong 5 năm (2005-2010), tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt bình quân 15,13%, cao hơn 1,63% so với giai đoạn 2001-2005. Năm 2010, tỷ trọng khu vực I chiếm 10,61%, khu vực II chiếm 44,16%, khu vực III chiếm 45,23% trong GDP; so với năm 2005 khu vực I giảm 8,09%, khu vực II tăng 4,32%, khu vực III tăng 3,77%. Tuy nhiên, năm 2011-2012, tăng trưởng kinh tế của thành phố không đạt kế hoạch (năm 2011 đạt 14,64%; năm 2012 đạt 11,55%), do tác động của khủng hoảng tài chính thế giới, lạm phát trong nước ở mức cao... Năm 2012, tỷ trọng các khu vực tương ứng là 10,66%- 39,22%- 50,12%. Mặc dù không đạt kế hoạch, nhưng theo nhận định của các ngành chức năng, nền kinh tế của thành phố bước đầu phát triển theo chiều sâu. Sản xuất công nghiệp, thương mại- dịch vụ đều tăng gấp 2-3 lần so với năm 2005; nông nghiệp phát triển toàn diện, đạt cả về năng suất lẫn chất lượng.

Bên cạnh đó, huy động các nguồn vốn xã hội cho đầu tư phát triển thành phố ngày càng tăng, giai đoạn 2005- 2010, tổng vốn đầu tư trên địa bàn đạt trên 85.062 tỉ đồng, tăng 4,5 lần so giai đoạn 2001-2005; riêng năm 2012 đạt khoảng 34.498 tỉ đồng, tăng 8,5% so với năm 2011... Trong 9 năm qua, thành phố đã đạt nhiều thành tựu quan trọng, nhưng vẫn chưa xứng tầm với đô thị trung tâm vùng.

### **Những hạn chế phát sinh**

Cần Thơ đang phấn đấu trở thành thành phố công nghiệp trước năm 2020, chọn phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ, ô tô, công nghệ bảo quản- chế biến nông- thủy sản theo hướng công nghệ cao. Trong 5 năm (2005-2010) có trên 5.400 doanh nghiệp (DN) được thành lập mới, tăng 22,5% so giai đoạn 2001- 2005. Theo Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Cần Thơ, đến tháng 12-2012, tổng số DN đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố khoảng 9.693 DN và 2.364 đơn vị trực thuộc, với tổng vốn đăng ký hơn 35.433 tỉ đồng. Ngoài ra, thành phố hiện có 57 dự án vốn đầu tư nước ngoài, vốn đăng ký trên 906,7 triệu USD... Tuy nhiên, xuất phát điểm thấp, hạ tầng cơ sở còn nhiều yếu kém, quỹ đất phát triển công nghiệp hạn chế... đã phát sinh nhiều hạn chế.

Thành phố đã quy hoạch 8 khu công nghiệp (KCN) tập trung, diện tích 2.164ha (diện tích đất công nghiệp 1.590ha) phục vụ cho mục tiêu phát triển công nghiệp. Các KCN hiện có 206 dự án còn hiện lực (22 dự án FDI), vốn đăng ký trên 1,84 tỉ USD, vốn thực hiện đạt 809,9 triệu USD (chiếm gần 43,9% tổng vốn đăng ký); trong đó, 181 dự án đang hoạt động, thuê lại 564,9ha đất công nghiệp. Ông Võ Thanh Hùng, Trưởng Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Cần Thơ cho biết giai đoạn 2008- 2010, thu hút đầu tư vào các KCN khả quan, nhưng từ năm 2011 đến nay liên tục giảm. Năm 2012 chỉ có 13 dự án mới (chỉ có 2 dự án FDI của Hàn Quốc và Hồng Kông), vốn đăng ký hơn 51,8 triệu USD, giảm trên 55% so với năm 2011. Dù vậy, các DN đang hoạt động trong KCN nộp thuế chiếm khoảng 40% tổng thu ngân sách của thành phố; riêng năm 2012 các DN thực hiện nghĩa vụ thuế 2.053 tỉ đồng (giảm 16,47% so với năm 2011); đồng thời chiếm khoảng 50% kim ngạch xuất khẩu của thành phố... Ông Hùng cho rằng, hạ tầng cơ sở phục vụ phát triển còn nhiều hạn chế, bất cập. Luồng cho tàu lớn trên 20.000 DWT vào sông Hậu chưa thông, DN muốn xuất khẩu hàng hóa phải vận chuyển lên TP HCM làm đội chi phí và giảm khả năng cạnh tranh, nên DN rất cân nhắc khi đến đầu tư. Chất lượng nguồn nhân lực, các dịch vụ tài chính... hạn chế cũng ảnh hưởng lớn đến khả năng thu hút đầu tư vào KCN.

Trên lĩnh vực nông nghiệp, do đất nông nghiệp thành phố thu hẹp theo tiến trình đô thị hóa, công nghiệp hóa, ngành nông nghiệp buộc phải chuyển dần sang hướng tập trung, chuyên canh chất lượng cao. Ông Phạm Văn Quỳnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TP Cần Thơ cho biết, từ năm 2004 đến nay, ngành nông nghiệp có bước tiến dài là giữ vững năng suất cao và nâng cao giá trị sản phẩm, tăng thu nhập cho người dân. Hình thành vùng sản xuất tập trung, trong đó vùng lúa chất lượng cao trên 60% diện tích làm nền tảng trở thành vùng nguyên liệu lúa chất lượng cao (50.000-60.000ha) cho DN xây dựng thương hiệu. Ngoài ra, thành phố cơ bản hoàn thành quy trình sản xuất lúa theo hướng GAP, cơ giới hóa từ làm đất đến thu hoạch, đảm bảo giảm dần ô nhiễm môi trường. Tuy nhiên, việc mời gọi đầu tư vào nông nghiệp thời gian qua khó, ngân sách đầu tư thì hạn chế, từ năm 1992- 2012, bình quân ngân sách đầu tư vào ngành khoảng 300 triệu đồng/năm, nên chưa đủ để chuyển đổi "chất" cho nền nông nghiệp...

### **Nỗ lực kết nối vùng**

Theo Quyết định 366/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 20-3-2009 tiếp tục thực hiện Nghị quyết 45 của Bộ Chính trị về xây dựng TP Cần Thơ giai đoạn 2009-2015 đã xác định tập trung xây dựng và phát triển Cần Thơ thành thành phố ĐBSCL cấp quốc gia... Đồng thời ban hành kèm danh mục 66 dự án, công trình đầu tư tất cả các lĩnh vực: giao thông, giáo dục, y tế, đô thị... trong đó, 20 danh mục công trình do Trung ương quản lý, còn lại do thành phố quản lý. Quyết định cũng nêu rõ, thành phố cần tập trung mọi giải pháp, phát huy nội lực để kêu gọi các nguồn lực đầu tư. Tuy nhiên, thời gian qua, nhiều công trình, dự án trong Quyết định 366 vẫn chưa được triển khai do nhiều nguyên nhân, trong đó chính yếu là vốn đầu tư. Tại phiên họp trực tuyến Chính phủ về triển khai Nghị quyết của Quốc hội về nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, Chủ tịch thành phố Nguyễn Thanh Sơn đã kiến nghị với Chính phủ quan tâm, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án Trung ương đầu tư trên địa bàn thuộc danh mục ban hành kèm Quyết định 366 của Thủ tướng. Đặc biệt là các công trình, dự án giao thông kết nối giữa các tỉnh, thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm vùng ĐBSCL và các công trình bệnh viện, giáo dục- đào tạo trên địa bàn thành phố. Thành phố sẽ xúc tiến và tạo điều kiện để thực hiện chính sách xã hội hóa đầu tư, huy động các nguồn vốn đầu tư kết cấu hạ tầng thông qua hình thức BT, BOT, PPP... đây là một trong những giải pháp trọng tâm thực hiện chủ trương đầu tư dài hạn của thành phố.

Ông Võ Thanh Hùng, Trưởng Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Cần Thơ cho rằng, để phát triển công nghiệp, về lâu dài cần sự quan tâm của Chính phủ trong việc giải quyết luồng cho tàu lớn vào sông Hậu, không giải quyết "nút thắt cổ chai" này thì công nghiệp Cần Thơ và các tỉnh ĐBSCL chỉ loay hoay với công nghiệp chế biến. Muốn phát triển công nghiệp tiêu dùng, cần có cảng để nhập nguyên liệu nhằm giảm chi phí sản xuất cho DN. Bên cạnh đó, giải phóng mặt bằng là yếu tố quyết định phát triển của các KCN, nhưng cần có cơ chế ưu đãi đầu tư cho nhà đầu tư hạ tầng.

Ông Phạm Văn Quỳnh, Giám đốc Sở NN&PTNT TP Cần Thơ cho biết ngành nông nghiệp đã xây dựng 3 đề án phát triển khu nông nghiệp công nghệ cao 1,2,3 để kêu gọi đầu tư. Năm 2013, kinh phí đầu tư cho nông nghiệp được nâng lên 1,2 tỉ đồng, nhưng không thấm vào đâu so với yêu cầu phát triển. Nông nghiệp Cần Thơ không chạy theo số lượng mà nỗ lực tăng chất lượng và phát triển theo hướng nông nghiệp dịch vụ, làm điếm để nhân rộng và chuyển giao cho vùng. Muốn làm được nền nông nghiệp công nghệ cao đòi hỏi phải có nguồn lực con người, chính sách đầu tư thỏa đáng...

Trong định hướng phát triển giai đoạn 2010- 2015, TP Cần Thơ xác định theo hướng công nghiệp - thương mại dịch vụ- nông nghiệp công nghệ cao. Thành phố đã thực hiện nhiều giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, xây dựng các chiến lược mời gọi đầu tư FDI, ODA, hỗ trợ DN khi đến đầu tư vào thành phố. Nỗ lực kết nối, hợp tác toàn diện với nhiều địa phương đưa Cần Thơ phát triển bền vững và từng bước khẳng định vai trò trung tâm vùng ĐBSCL.

GIA BẢO